

			đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu (trong đó đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu là không quá 20 ngày làm việc; cấp Giấy chứng nhận lần đầu là không quá 03 ngày làm việc).	<a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a> ; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>		29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.	
173	13	1.012754.H48	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận lần đầu đối với người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	Không quá 20 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu; không quá 23 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng	- Địa điểm thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức sau: + Trực tiếp. + Qua dịch vụ bưu chính. + Trực tuyến tại địa chỉ:	Theo quy định hiện hành	(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. (3) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày

				<p>đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu (trong đó đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu là không quá 20 ngày làm việc; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu là không quá 03 ngày làm việc).</p>	<p><a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</p>	<p>29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p>
174	14	1.012756.H48	<p>Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý</p>	<p>Không quá 20 ngày làm việc</p>	<p>- Địa điểm thực hiện: + Trường hợp người được giao đất quản để quản lý tại khoản 1,2 và 3 Điều 7 Luật Đất đai năm 2024; Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh</p>	<p>Theo quy định định hành</p>
					<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.</p> <p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các</p>	

			<p>Quảng Ngãi.</p> <p>+ Trường hợp người được giao đất để quản lý tại khoản 4 Điều 7 Luật Đất đai năm 2024: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp xã.</p> <p>- Các thực thực hiện: Thông qua các hình thức sau:</p> <p>+ Trực tiếp.</p> <p>+ Qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>+ Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>;</p> <p><a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</p>	<p>tỏ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>(3) Nghị định số 101/2024/ND-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p>
175	15	1.012765.H48	<p>Đăng ký biến động - Thời gian thực quyền sử dụng đất, hiện chủ quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất quyền sử dụng trong các trường hợp chuyển đổi mà không quyền sử dụng đất phương án nông nghiệp mà diện, đổi thửa không theo phương hoặc trường hợp án đôn điền, đổi thửa chuyên thừa, chuyển thừa kế, tặng</p> <p>- Địa điểm thực hiện:</p> <p>+ Đối với các trường hợp + Đối do VPĐKĐD tỉnh, Chi nhánh VPĐKĐD thành phố thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.</p>	<p>Theo quy định hiện hành</p> <p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.</p> <p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các</p>

		<p>nhượng, thừa kế, cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn góp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, liên quyền cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng</p>	<p>cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn góp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, liên quyền cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng là không quá 10 ngày làm việc.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian thực hiện thủ tục cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng là không quá 05 ngày làm việc.</li> </ul>	<p>+ Đối với các trường hợp do Chi nhánh VPĐKĐĐ các huyện, thị xã thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trực tiếp.</li> <li>+ Qua dịch vụ bưu chính.</li> <li>+ Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>;</li> <li><a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</li> </ul> </li> </ul>		<p>tổ chức tin dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>(3) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p>	
176	16	1.012820.H48	<p>Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm</p>	<p>Không quá 10 ngày làm việc</p>	<p>- Địa điểm thực hiện: + Đối với các trường hợp do VPĐKĐĐ tỉnh, Chi nhánh VPĐKĐĐ thành phố thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát</p>	<p>Theo quy định hành</p>	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15,</p>

				<p>thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.</p> <p>+ Đối với các trường hợp do Chi nhánh VPPKEDD các huyện, thị xã thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã.</p> <p>- Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức sau:</p> <p>+ Trực tiếp.</p> <p>+ Qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>+ Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</p>		<p>Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>(3) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p>
177	17	1.012766.H48	<p>Xóa đăng ký thuế, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng</p>	<p>Không quá 03 ngày làm việc</p> <p>- Địa điểm thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh</p>	<p>Theo quy định hiện</p> <p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.</p> <p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15,</p>	

				<p>Quảng Ngãi.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức sau:           <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trực tiếp.</li> <li>+ Qua dịch vụ bưu chính.</li> <li>+ Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>;</li> <li><a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</li> </ul> </li> </ul>	<p>Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>(3) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p>	
178	18	1.012768.H48	<p>Đăng ký biến động đối với trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất; tài sản gắn liền với đất là không thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa</p>	<p>- Thời gian thực hiện thủ tục đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất; tài sản gắn liền với đất là không thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất - Thời gian thực hiện thủ tục thay đổi quyền đối với thửa</p>	<p>- Địa điểm thực hiện: Đối với các trường hợp do VPĐKĐĐ tỉnh, Chi nhánh VPĐKĐĐ thành phố thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.</p> <p>+ Đối với các trường hợp do Chi nhánh VPĐKĐĐ các</p>	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.</p> <p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p>

			đất liền kê; giảm diện tích thửa đất do sát lộ tự nhiên	quyền sử dụng đất, quyền hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có quyền đối với thửa đất liền kê là không quá 07 ngày làm việc.	huyện, thị xã thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã. - Cách thực hiện: Thông qua các cách thức sau: + Trực tiếp. + Qua dịch vụ bưu chính. + Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a> ; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> .	(3) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.	
179	19	1.012769.H48	Đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận hoặc đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký	- Không quá 10 ngày làm việc đối với thửa đất đăng ký gắn liền với thửa đất đã cấp quyền sở hữu tài sản gắn liền với thửa đất đã cấp Giấy chứng nhận. - Không quá 07 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký	- Địa điểm thực hiện: + Đối với các trường hợp đo đạc VPKDD tỉnh, Chi nhánh VPKDD thành phố thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. + Đối với các trường hợp đo đạc Chi nhánh VPKDD các	Theo quy định hiện hành	(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.

			thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng của UBND các huyện, thị xã. - Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức sau: + Trực tiếp. + Qua dịch vụ bưu chính. + Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a> ; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> .	huyện, thị xã thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã. - Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức sau: + Trực tiếp. + Qua dịch vụ bưu chính. + Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a> ; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> .	(3) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.
			- Địa điểm thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. - Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức sau: + Trực tiếp. + Qua dịch vụ bưu chính.		(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.
180	20	1.012770.H48	Đăng ký biến động thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, sáp nhập, hợp nhất, sáp nhập tổ chức hoặc chuyển đổi mô hình tổ chức	Không quá 08 ngày làm việc	(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.



				<p>+ Truyền tại địa chỉ:  <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>;  <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</p>		<p>(3) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p>
181	21	1.012772.H48	<p>Đăng ký biến động đất đai, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều</p>	<p>- Thời gian thực hiện không quá 08 ngày làm việc.  - Thời gian thực hiện thủ tục đăng ký biến động đất đai với trường hợp thay đổi về quyền sử dụng đất xây dựng công trình đất trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm, công trình ngầm</p>	<p>- Địa điểm thực hiện:  + Đối với các trường hợp VPĐKKDD tỉnh, Chi nhánh VPĐKKDD thành phố thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.  + Đối với các trường hợp do Chi nhánh VPĐKKDD các huyện, thị xã thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa các huyện, thị xã.</p> <p>Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức</p>	<p>Theo quy định hiện hành</p> <p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.  (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.  (3) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng</p>

	<p>chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã được đăng ký, bao gồm cả xử lý khoản nợ có nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài</p>	<p>là không quá 15 ngày làm việc.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian thực hiện thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công là không quá 10 ngày làm việc.</li> </ul>	<p>sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trực tiếp.</li> <li>+ Qua dịch vụ bưu chính.</li> <li>+ Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong-quangngai.gov.vn">https://dichvucong-quangngai.gov.vn</a>;</li> <li><a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</li> </ul>		<p>đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p>
--	--	--	--	--	--

			<p>Đăng ký biến động đối với trường hợp thành viên của hộ gia đình hoặc cá nhân đang sử dụng đất thành lập doanh nghiệp tư nhân và sử dụng đất vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp</p>		<p>- Địa điểm thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.</p> <p>- Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức sau:          + Trực tiếp.          + Qua dịch vụ bưu chính.          + Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>;  <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</p>	<p>Theo quy định hành</p>	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.          (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.          (3) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p>
182	22	1.012793.H48	<p>Đăng ký biến động đối với trường hợp</p>	<p>Không quá 10 ngày làm việc</p>	<p>- Địa điểm thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương,</p>	<p>Theo quy định hành</p>	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.          (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật</p>
183	23	1.012794.H48	<p>Đăng ký biến động đối với trường hợp</p>	<p>Không quá 05 ngày làm việc</p>	<p>- Địa điểm thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương,</p>	<p>Theo quy định hành</p>	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.          (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật</p>

			<p>từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho chủ đầu tư dự án có nhu cầu</p>	<p>thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.</p> <p>- Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức sau:</p> <p>+ Trực tiếp.</p> <p>+ Qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>+ Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>;</p> <p><a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</p>	<p>Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>(3) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p>
184	24	1.012795.H48	<p>Xóa ghi nợ tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ</p>	<p>Thực hiện trong ngày làm việc nhận được đủ hồ sơ xóa nợ; nếu nhận được đủ hồ sơ xóa nợ; nếu thời điểm nhận đủ hồ sơ xóa nợ cùng ngày thì có thể giải quyết việc xóa nợ trong ngày làm việc tiếp theo</p> <p>- Địa điểm thực hiện: + Đối với các trường hợp do VPĐKĐĐ tỉnh, Chi nhánh VPĐKĐĐ thành phố thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.</p> <p>+ Đối với các trường hợp</p>	<p>Theo quy định hành</p> <p>Quy hiện</p>
				<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.</p> <p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số</p>	

				do Chi nhánh VPPDKDD các huyện, thị xã thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã. - Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức sau: + Trực tiếp. + Qua dịch vụ bưu chính. + Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a> ; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> .		32/2024/QH15. (3) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.	
185	25	1.012815.H48	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	Không quá 10 ngày làm việc	- Địa điểm thực hiện: + Đối với các trường hợp do VPPDKDD tỉnh, Chi nhánh VPPDKDD thành phố thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. + Đối với các trường hợp	Theo quy định hiện hành	(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số

				do Chi nhánh VPĐKĐĐ các huyện, thị xã thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã. - Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức sau: + Trực tiếp. + Qua dịch vụ bưu chính. + Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a> ; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> .	32/2024/QH15. (3) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.
				- Địa điểm thực hiện: + Đối với các trường hợp do VPĐKĐĐ tỉnh, Chi nhánh VPĐKĐĐ thành phố thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. + Đối với các trường hợp	(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số
186	26	1.012813.H48	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7	Chưa quy định	Theo quy định hành

			năm 2014		do Chi nhánh VPĐKKDD các huyện, thị xã thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã. - Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức sau: + Trực tiếp. + Qua dịch vụ bưu chính. + Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a> ; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> .	32/2024/QH15. (3) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.	
187	27	1.012781.H48	Dăng ký, cấp Giấy chứng nhận đổi với thửa đất có diện tích tăng thêm do thay đổi ranh giới so với giấy chứng nhận đã cấp	Không quá 10 ngày làm việc đổi với trường hợp thửa đất gốc đã có Giấy chứng nhận, phân diện tích tăng thêm do nhận chuyển quyền sử dụng một phần thửa đất đã được cấp Giấy chứng	- Địa điểm thực hiện: + Đổi với các trường hợp do VPĐKKDD tỉnh, Chi nhánh VPĐKKDD thành phố thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. + Đổi với các trường hợp	Theo quy định hiện hành	(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số

				nhận	<p>do Chi nhánh VPĐKĐĐ các huyện, thị xã thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã.</p> <p>- Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức sau:</p> <p>+ Trực tiếp.</p> <p>+ Qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>+ Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>;</p> <p><a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</p>		<p>32/2024/QH15.</p> <p>(3) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p>
188	28	1.012782.H48	<p>Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp cá nhân, hộ gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận một thửa diện tích vào loại đất ở trước ngày 01 tháng 7 năm 2004, phần diện tích còn lại của thửa đất chưa được cấp Giấy</p>	<p>Không quá 20 ngày làm việc đối với trường hợp người sử dụng đất có nhu cầu xác định lại diện tích đất ở</p>	<p>- Địa điểm thực hiện:</p> <p>+ Đối với các trường hợp do VPĐKĐĐ tỉnh, Chi nhánh VPĐKĐĐ thành phố thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.</p> <p>+ Đối với các trường hợp</p>	<p>Theo quy định hành</p>	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.</p> <p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số</p>



			chứng nhận		do Chi nhánh VPDKĐD các huyện, thị xã thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã. - Cách thực thực hiện: Thông qua các cách thức sau: + Trực tiếp. + Qua dịch vụ bưu chính. + Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a> ; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> .		32/2024/QH15. (3) Nghị định số 101/2024/ND-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.
189	29	1.012783.H48	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	- Trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d, e, g và h của khoản 1 của Nghị định số 101/2024/ND-CP ngày 29/7/2024 là không quá 05 ngày làm việc. + Đối với các trường hợp	- Địa điểm thực hiện: + Đối với các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d, e, g và h của khoản 1 của Nghị định số 101/2024/ND-CP thì thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. + Đối với các trường hợp	Theo quy định hiện hành	(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số

			<p>- Trường hợp quy định tại điểm i Khoản 1 của Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 là không quá 10 ngày làm việc, trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản này.</p> <p>- Trường hợp cấp đổi đồng loạt cho nhiều người sử dụng đất do đo đạc lập bản đồ địa chính thì thời gian thực hiện theo dự án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.</p>	<p>do Chi nhánh VPĐKĐĐ các huyện, thị xã thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã.</p> <p>- Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức sau:          + Trực tiếp.          + Qua dịch vụ bưu chính.          + Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>;  <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</p>		<p>32/2024/QH15.</p> <p>(3) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p>	
190	30	1.012784.H48	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	Không quá 15 ngày làm việc	<p>- Địa điểm thực hiện:          + Đối với các trường hợp do VPĐKĐĐ tỉnh, Chi</p>	<p>Theo quy định hành</p>	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.</p>

				<p>nhánh VPĐKĐD thành phố thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.</p> <p>+ Đối với các trường hợp do Chi nhánh VPĐKĐD các huyện, thị xã thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã.</p> <p>- Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức sau:</p> <p>+ Trực tiếp.</p> <p>+ Qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>+ Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>;</p> <p><a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</p>		<p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>(3) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p>	
191	31	1.012786.H48	Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất	Không quá 10 ngày làm việc	<p>- Địa điểm thực hiện: + Đối với các trường hợp do VPĐKĐD tỉnh, Chi</p>	Theo quy định hiện hành	(1) Luật Đất đai số 18/01/2024.

192	32	1.012788.H48	Đăng ký đất đai đối với trường hợp chuyển nhượng dự	Không quá 10 ngày làm việc	<p>nhánh VPĐKĐĐ thành phố thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.</p> <p>+ Đối với các trường hợp do Chi nhánh VPĐKĐĐ các huyện, thị xã thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã.</p> <p>- Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức sau:</p> <p>+ Trực tiếp.</p> <p>+ Qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>+ Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</p> <p>- Địa điểm thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm</p>	<p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>(3) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>(4) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.</p>	<p>Theo quy định hiện hành</p>	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.</p>
-----	----	--------------	---	----------------------------	--	---	--------------------------------	--

		án bất động sản	<p>Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức sau:</li> <li>+ Trực tiếp.</li> <li>+ Qua dịch vụ bưu chính.</li> <li>+ Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>;</li> <li><a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</li> </ul>	<p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>(3) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>(4) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p>
--	--	-----------------	---	--

193	33	1.012790.H48	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	Không quá 10 ngày làm việc	<p>- Địa điểm thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đối với các trường hợp do VPĐKĐĐ tỉnh, Chi nhánh VPĐKĐĐ thành phố thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.</li> <li>+ Đối với các trường hợp do Chi nhánh VPĐKĐĐ các huyện, thị xã thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã.</li> </ul>	<p>Theo quy định hành</p>	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.</p> <p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>(3) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày</p>
					<p>- Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trực tiếp.</li> <li>+ Qua dịch vụ bưu chính.</li> <li>+ Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>;</li> <li><a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</li> </ul>		<p>29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p>

		1.012791.H48	<p>Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi</p>	<p>(1) Thời gian thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không quá 25 ngày làm việc.</p> <p>(2) Thời gian thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận sau thu hồi:</p> <p>- Trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu thì thời gian thực hiện đăng ký, cấp lại Giấy chứng nhận không quá 23 ngày làm việc (trong đó đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu là không quá 20 ngày làm việc; cấp Giấy chứng</p>	<p>- Địa điểm thực hiện:</p> <p>+ Đối với các trường hợp do VPĐKDD tỉnh, Chi nhánh VPĐKDD thành phố thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.</p> <p>+ Đối với các trường hợp do Chi nhánh VPĐKDD các huyện, thị xã thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã.</p> <p>- Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức sau:</p> <p>+ Trực tiếp.</p> <p>+ Qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>+ Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</p>	<p>Theo quy định hiện hành</p>	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.</p> <p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>(3) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p>
194	34						

				<p><i>nhận lần đầu là không quá 03 ngày làm việc).</i></p> <p>- Trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp do đăng ký biên động thi thời gian thực hiện cấp lại Giấy chứng nhận theo quy định đối với từng trường hợp đăng ký biên động theo quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều 22 của Nghị định quy định về điều tra cơ bản đất đai, cấp đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất</p>					
--	--	--	--	---	--	--	--	--	--



			và Hệ thống thông tin đất đai.				
195	35	1.012785.H48	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 8 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	Không quá 10 ngày làm việc	<p>- Địa điểm thực hiện:</p> <p>+ Đối với các trường hợp do VPĐKĐD tỉnh, Chi nhánh VPĐKĐD thành phố thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.</p> <p>+ Đối với các trường hợp do Chi nhánh VPĐKĐD các huyện, thị xã thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã.</p> <p>- Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức sau:</p> <p>+ Trực tiếp.</p> <p>+ Qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>+ Trực tuyến tại địa chỉ:</p>	<p>Theo quy định hiện hành</p>	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.</p> <p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>(3) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p>

					<p><a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</p> <p>- Địa điểm thực hiện: + Đối với các trường hợp do VPĐKĐĐ tỉnh, Chi nhánh VPĐKĐĐ thành phố thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. + Đối với các trường hợp do Chi nhánh VPĐKĐĐ các huyện, thị xã thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã.</p> <p>- Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức sau: + Trực tiếp. + Qua dịch vụ bưu chính. + Trực tuyến tại địa chỉ:</p>	Theo định hành quy hiện	
196	36	1.012787.H48	<p>Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản</p>	Không quá 10 ngày làm việc			<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. (3) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p>

				<p><a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn;">https://dichvucong.quangngai.gov.vn;</a> <a href="https://dichvucong.gov.vn.">https://dichvucong.gov.vn.</a></p>			
197	37	1.012789.H48	<p>Cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai</p>	<p><b>- Thời hạn tiếp nhận, xử lý và thông báo:</b> Trong ngày làm việc, trường hợp từ chối cung cấp thông tin, dữ liệu thì phải nêu rõ lý do và trả lời cho tổ chức, cá nhân yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai biết trong 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu.</p> <p><b>- Thời hạn trả kết quả:</b> + Đối với thông tin, dữ liệu có sẵn trong cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai thì cung cấp ngay</p>	<p><b>- Địa điểm thực hiện:</b> + Đối với các trường hợp do VPĐKDD tỉnh, Chi nhánh VPĐKDD thành phố thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.</p> <p>+ Đối với các trường hợp do Chi nhánh VPĐKDD các huyện, thị xã thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã.</p> <p><b>- Cách thức thực hiện:</b> Thông qua các cách thức sau: + Trực tiếp. + Qua dịch vụ bưu chính. + Trực tuyến tại địa chỉ:</p>	<p>Theo quy định hiện hành</p>	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.</p> <p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>(3) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p>

	<p>trong ngày làm việc. Trường hợp nhận được yêu cầu sau 15 giờ thì cung cấp vào ngày làm việc tiếp theo.</p> <p>+ Đối với thông tin, dữ liệu không có sẵn trong cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai thì chậm nhất là 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai phải thực hiện cung cấp thông tin, dữ liệu hoặc gửi thông báo về việc gia hạn thời gian cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai cho tổ chức, cá</p>	<p><a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>;  <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</p>					
--	--	---	--	--	--	--	--

				<p>nhân yếu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai.</p> <p>+ Trường hợp cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai cần thêm thời gian để xem xét, tìm kiếm, tập hợp, tổng hợp, phân tích hoặc lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan thì có thể gia hạn nhưng tối đa không quá 15 ngày làm việc.</p> <p>+ Trường hợp cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai và tổ chức, cá nhân có thỏa thuận riêng về việc khai thác</p>			
--	--	--	--	---	--	--	--

				<p>và sử dụng thông tin, dữ liệu đất đai thì thời gian cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai được xác định theo thỏa thuận.</p>				
198	38	1.012792.H48	<p>Gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất mà người xin gia hạn sử dụng đất là tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao</p>	<p>Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<p>- Địa điểm thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.</p> <p>- Cách thức thực hiện: Theo quy định hiện hành</p> <p>- Thông qua các cách thức thực hiện sau:          + Trực tiếp.          + Qua dịch vụ bưu chính.          + Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong-quangngai.gov.vn">https://dichvucong-quangngai.gov.vn</a>;  <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</p>			<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.</p> <p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>(3) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.</p>

						<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.</p> <p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh</p>
199	39	1.012802.H48	<p>Điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư mà người sử dụng đất là tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoài giao</p>	<p>Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ</p> <p>- Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức sau: + Trực tiếp. + Qua dịch vụ bưu chính. + Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</p>	<p>Theo quy định hiện hành</p>	<p>(3) Nghị định số 102/2024/ND-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.</p>
200	40	1.012803.H48	<p>Sử dụng đất kết hợp đa mục đích mà người sử dụng là tổ chức</p>	<p>- Thời gian phê duyệt phương án sử dụng đất kết hợp: Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp gia hạn phương</p> <p>- Địa điểm thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. - Cách thức thực hiện:</p>	<p>Theo quy định hiện hành</p>	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.</p> <p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh</p>

			án sử dụng đất kết hợp đa mục đích: Trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị.	Thông qua các cách thức sau: + Trực tiếp. + Qua dịch vụ bưu chính. + Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a> ; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> .	doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. (3) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.
			Không quá 38 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Thời gian này không tính thời gian Công ty nông, lâm nghiệp hoàn thiện hồ sơ và gửi Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh).	- Địa điểm thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. - Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức sau: + Trực tiếp. + Qua dịch vụ bưu chính. + Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a> ; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> .	(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. (3) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.
201	41	1.012821.H48	Thẩm định, phê duyệt phương án sử dụng đất	Theo quy định hành	Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. (3) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.



							đai.
202	42	1.012805.H48	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	Thời hạn giải quyết không quá 60 ngày kể từ ngày thụ lý đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai; thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật.	- Địa điểm thực hiện: Nộp đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh Quảng Ngãi tại địa chỉ: Số 232 Đường Phan Bội Châu, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. - Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức sau: + Trực tiếp. + Qua dịch vụ bưu chính.	Theo quy định hiện hành	(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. (3) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.
<b>XXIII LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM (05 TTHC)</b>							
203	1	1.011441.000.0 0.00.H48	Đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	- Trong ngày làm việc khi nhận được hồ sơ hợp lệ; nếu thời điểm nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng	Nộp hồ sơ đến: - Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi số 54 đường Hùng Vương, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi;	Theo quy định hiện hành	- Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm. - Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày
204	2	1.011442.000.0	Đăng ký thay đổi			Theo quy	

205	3	1.011443.000.0 0.00.H48	biện pháp bảo đảm quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	ngày thi có thể hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cơ quan đăng ký có lý do chính đáng phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì thời hạn giải quyết hồ sơ không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND các huyện, thị xã (Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai).	Theo định hành	21/7/2021 của HĐND tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm; phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.
206	4	1.011444.000.0 0.00.H48	Đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm, đăng ký thay đổi, xóa đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Hồ sơ đăng ký đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất được nộp thông qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND các		Theo định hành	- Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của HĐND tỉnh quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.
207	5	1.011445.000.0 0.00.H48	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở hoặc từ hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất	Hồ sơ đăng ký đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất được nộp thông qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND các		Theo định hành	

			<p>huyện, thị xã, thành phố;          Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh thì thời hạn giải quyết hồ sơ được tính từ thời điểm Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chi nhánh của Văn phòng Đăng ký đất đai nhận được hồ sơ đăng ký hợp lệ.</p> <p>- Thời gian không tính vào thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP bao gồm:</p> <p>+ Thời gian xây</p>			
--	--	--	--	--	--	--



			99/2022/NĐ-CP.		
<b>XXIV</b>	<b>LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG (08 TTHC)</b>				
208	1	1.010727.000.0 0.00.H48	Cấp giấy phép môi trường (Cấp tỉnh)	<p>- Tối đa 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải đăng ký môi trường thực hiện trên môi trường điện tử thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến trình chi được thực hiện khi</p> <p>Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau:</p> <p>- Nộp hồ sơ:</p> <p>+ Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (trong đó, nộp qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải đăng ký môi trường thực hiện xử lý chất thải).</p> <p>+ Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>- Trả kết quả giải quyết: Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p>	<p>Theo quy định hiện</p> <p>- Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020. - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.</p>

				<p>có yêu cầu của chủ dự án đầu tư.</p> <p>- Tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp còn lại.</p>				
209	2	1.010728.000.0 0.00.H48	Cấp đổi giấy phép môi trường (Cấp tỉnh)	<p>Tối đa 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</p>	<p>Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến toàn trình.</p>	Không		
210	3	1.010729.000.0 0.00.H48	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường (Cấp tỉnh)	<p>Tối đa 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</p>	<p>Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến toàn trình.</p>	Theo quy định hành	quy hiện	

211	4	1.010730.000.0 0.00.H48	Cấp lại giấy phép môi trường (Cấp tỉnh)	Tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	Theo quy định hành	
212	5	1.010733.000.0 0.00.H48	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (Cấp tỉnh)	<p>- Thẩm định: Tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</p> <p>- Phê duyệt: Tối đa 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</p> <p>Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau:</p> <p>- Trực tiếp.</p> <p>- Qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>- Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>.</p>	Theo quy định hành	
213	6	1.010735.000.0 0.00.H48	Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại	<p>- Thẩm định: Tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</p>	Theo quy định hành	<p>- Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020.</p> <p>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.</p>

					<p>khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP) (Cấp tỉnh)</p> <p>- Phê duyệt: Tối đa 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</p>	<p>- Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.</p>
214	7	1.008675.000.0 0.00.H48	Cấp giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê, lưu giữ, vận chuyển mẫu vật của loài thuộc Danh mục loài bảo vệ	Trong hạn 30 ngày, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.		<p>- Luật Đa dạng sinh học số: 20/2008/QH12 ngày 13/11/2008.</p> <p>- Nghị định số 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý loài thuộc Danh mục loài nguy, cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ.</p> <p>Không</p>



215	8	1.008682.000.0 0.00.H48	Cấp Giấy chứng nhận Cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học	Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		Không	- Luật Đa dạng sinh học số: 20/2008/QH12 ngày 13/11/2008. - Nghị định 65/2010/NĐ-CP ngày 11/6/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đa dạng sinh học.
<b>XXV LĨNH VỰC KHOÁNG SẢN (23 TTHC)</b>							
216	1	1.000778	Cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản	Không quá 87 ngày làm việc	<p>Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp.</li> <li>- Qua dịch vụ bưu chính.</li> <li>- Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a></li> <li><a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a></li> </ul>	<p>- Diện tích thăm dò nhỏ hơn 100 hecta (ha), mức thu là 4.000.000 đồng/01 giấy phép.</p> <p>- Diện tích thăm dò từ 100 ha đến 50.000 ha, mức thu là 10.000.000 đồng/01 giấy phép;</p>	<p>- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010. - Nghị định 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định quy định về đầu tư khai thác khoáng sản. - Nghị định 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản. - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày</p>

						<p>12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.</p> <p>- Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản.</p>
						<p>- Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép</p>

			Gia hạn Giấy	Không quá 45		<p>hoạt động khoáng sản.</p> <p>- Thông tư số 53/2013/TT-BTNMT ngày 30/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định tổ chức và hoạt động của Hội đồng thẩm định đề án thăm dò khoáng sản.</p> <p>- Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đầu giá quyền khai thác khoáng sản.</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.</p> <p>- Luật Khoáng sản số</p>
217	2	1.004481	Gia hạn Giấy	Không quá 45		<p>- Luật Khoáng sản số</p>

						<p>- Diện tích thăm dò nhỏ hơn 100 hecta (ha), mức thu là 2.000.000 đồng/01 giấy phép;</p> <p>- Diện tích thăm dò từ 100 ha đến 50.000 ha, mức thu là 5.000.000 đồng/01 giấy phép;</p> <p>- Diện tích thăm dò trên 50.000 ha, mức thu là 7.500.000 đồng/01 giấy phép.</p>	<p>60/2010/QH12 ngày 17/11/2010.</p> <p>- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản.</p> <p>- Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.</p> <p>Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản;</p>
218	3	2.001814	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản	Không quá 45 ngày làm việc			

						<p>mức thu là trình tự, thủ tục đóng cửa 5.000.000 đồng/01 giấy mỏ khoáng sản.</p> <p>191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.</p>
219	4	1.005408	<p>Trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản</p>	Không quá 45 ngày làm việc	Không	<p>- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010.</p> <p>- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản.</p> <p>- Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.</p>

							<p>- Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản.</p>
							<p><b>Tổng chi phí thăm dò khoáng sản thực tế (không bao gồm thuế GTGT):</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đến 01 tỷ đồng: Mức phí 10 triệu đồng</li> <li>- Trên 01 đến 10 tỷ đồng: Mức phí 10 triệu đồng + 0,5% x phần tổng sửa đổi, bổ sung một số chi phí trên 1 tỷ đồng của các Nghị định liên</li> </ul>
220	5	2.001787	Phê duyệt trữ lượng khoáng sản	Không quá 184 ngày làm việc			<p><b>Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010.</b></p> <p><b>Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản.</b></p> <p><b>Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ</b></p>

						<p>đồng)</p> <p>- Trên 10 đến 20 tỷ đồng: Mức phí 55 triệu đồng + (0,3% x phần tổng chi phí trên 10 tỷ đồng)</p> <p>- Trên 20 tỷ đồng: Mức phí 85 triệu đồng + (0,2% x phần tổng chi phí trên 20 tỷ đồng)</p>	<p>quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.</p> <p>- Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản.</p> <p>- Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.</p>
221	6	1.004083	Chấp thuận tiến hành khảo sát	Không quá 10 ngày làm việc		Không	<p>- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày</p>

thực địa, lấy mẫu trên mặt đất để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản

17/11/2010.

- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản.

- Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

- Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ



							<b>* Nhóm Giấy phép khai thác khoáng sản:</b> <b>1. Giấy phép khai thác cát, sỏi lòng sông:</b> - Có công suất khai thác dưới 5.000 m <sup>3</sup> /năm: Mức thu 1.000.000 đồng; - Có công suất khai thác từ 5.000 m <sup>3</sup> đến 10.000 m <sup>3</sup> /năm: Mức thu 10.000.000 đồng; - Có công suất khai thác trên 10.000 m <sup>3</sup> /năm: 15.000.000 đồng; <b>2. Giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường không sử dụng vật liệu nổ</b>	khoáng sản.
			(1) Đối với hồ sơ cấp giấy phép khai thác khoáng sản: Không quá 87 ngày làm việc. (2) Đối với hồ sơ khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình: Không quá 57 ngày làm việc	Cấp, điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản; cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình				
222	7	1.004446						

					<p>công nghiệp:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường có diện tích dưới 10 ha và công suất khai thác dưới 100.000 m<sup>3</sup>/năm; Mức thu 15.000.000 đồng;</li> <li>- Giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường có diện tích từ 10 ha trở lên và công suất khai thác dưới 100.000 m<sup>3</sup>/năm hoặc loại hoạt động khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường có diện tích từ 10 ha trở lên và công suất khai thác dưới 100.000 m<sup>3</sup>/năm</li> </ul>	<p>sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.động khoáng sản.</li> </ul>
					<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.</li> <li>- Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của</li> </ul>	

						<p>100.000 m<sup>3</sup>/năm trở lên, than bùn trừ hoạt động khai thác cát, sỏi lòng suối: Mức thu 20.000.000 đồng;</p> <p>- Giấy phép khai thác khoáng sản làm nguyên liệu xi măng; khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường có diện tích từ 10 ha trở lên và công suất khai thác từ 100.000 m<sup>3</sup>/năm trở lên, trừ hoạt động khai thác cát, sỏi lòng suối: Mức thu 30.000.000 đồng.</p> <p><b>3. Giấy phép khai thác khoáng sản làm nguyên liệu xi măng; khoáng sản làm vật liệu</b></p>	<p>Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đầu giá quyền khai thác khoáng sản.</p>
--	--	--	--	--	--	---	--

						<p>xây dựng thông thường mà có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; đá ốp lát và nước khoáng: Mức thu 40.000.000 đồng.</p> <p><b>4. Giấy phép khai thác các loại khoáng sản lộ thiên trừ các loại khoáng sản đã quy định tại điểm 1, 2, 3, 6, 7 của Biểu mức thu này:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không sử dụng vật liệu nổ công nghiệp: Mức thu 40.000.000 đồng;</li> <li>- Có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp: Mức thu 50.000.000 đồng.</li> </ul> <p><b>5. Giấy phép khai thác các loại khoáng sản trong hàm lò trừ các</b></p>

					<p>loại khoáng sản đã quy định tại điểm 2, 3, 6 của Biểu mức thu này: Mức thu 60.000.000 đồng.</p> <p>6. Giấy phép khai thác khoáng sản quý hiêm 80.000.000 đồng.</p> <p>7. Giấy phép khai thác khoáng sản đặc biệt và độc hại 100.000.000 đồng.</p>	
			<p>(3) Đối với hồ sơ điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản: Không quá 40 ngày làm việc</p>		Không	
223	8	1.004434	Đầu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản	<p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản ít nhất là 15</p>	Không	<p>- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010.</p> <p>- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật</p>

						<p>ngày làm việc, kể từ ngày niêm yết việc đấu giá.</p> <p>- Trong thời gian không quá 01 ngày, kể từ ngày hết hạn tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá, Sở Tài nguyên và Môi trường phải hoàn thành phương án xét chọn hồ sơ của tổ chức, cá nhân đề nghị tham gia cuộc đấu giá.</p> <p>- Thời gian nộp tiền đặt trước được bảo trong hồ sơ mời đấu giá</p>				<p>khoáng sản.</p> <p>- Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.</p> <p>- Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản.</p> <p>- Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí</p>
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	---

			<p>quyền khai thác khoáng sản trước khi tổ chức cuộc đấu giá ít nhất là 03 ngày.</p> <p>- Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản, Tài nguyên và Môi trường phải trình Ủy ban nhân dân tỉnh hồ sơ phê duyệt kết quả trúng đấu giá.</p> <p>- Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận</p>		<p>thâm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.</p> <p>- Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản.</p>
--	--	--	---	--	--

			<p>được hồ sơ phê duyệt kết quả trúng đấu giá, Ủy ban nhân dân tỉnh phải ban hành văn bản phê duyệt kết quả trúng đấu giá.</p> <p>- Thời gian thông báo và đăng tải công khai kết quả trúng đấu giá là 05 ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá.</p>		
224	9	1.004433	<p>Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã tham gia đấu giá có kết quả thăm dò khoáng sản khai được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt</p> <p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản ít nhất là 15 ngày làm việc, kể từ</p>	Không	<p>- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010.</p> <p>- Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016.</p> <p>- Nghị định số 22/2012/ND-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng</p>



			<p>ngày niêm yết việc đấu giá.</p> <p>- Trong thời gian không quá 01 ngày, kể từ ngày hết hạn tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá, Sở Tài nguyên và Môi trường phải hoàn thành phương án xét chọn hồ sơ của tổ chức, cá nhân đề nghị tham gia cuộc đấu giá.</p> <p>- Thời gian nộp tiền đặt trước được thông báo trong hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng</p>		<p>sản.</p> <p>- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản.</p> <p>- Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.</p> <p>- Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản.</p>
--	--	--	--	--	---

<p>sản trước khi tổ chức cuộc đấu giá ít nhất là 03 ngày.</p>	<p>- Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản, Sờ Tài nguyên và Môi trường phải trình Ủy ban nhân dân</p>	<p>tỉnh hồ sơ phê duyệt kết quả trúng đấu giá.</p> <p>- Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ phê duyệt kết</p>
---	--	--

			quả trúng đấu giá, Ủy ban nhân dân tỉnh phái ban hành văn bản phê duyệt kết quả trúng đấu giá. - Thời gian thông báo và đăng tải công khai kết quả trúng đấu giá là 05 ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá.		
225	10	2.001783	Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản	Không quá 45 ngày làm việc	
226	11	1.004345	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản	Không quá 45 ngày làm việc	<p><b>Nhóm Giấy phép Gia hạn và Chuyển nhượng khai thác khoáng sản: thu Mức (đồng/giấy phép)</b></p> <p>1. Giấy phép khai thác cát, sỏi lòng suối:</p> <p>- Có công suất khai thác dưới</p> <p>- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010.</p> <p>- Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016.</p> <p>- Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng</p>

				<p>5.000 m<sup>3</sup>/năm: sản. Mức thu 500.000 đồng;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có công suất khai thác từ 5.000 m<sup>3</sup> đến 10.000 m<sup>3</sup>/năm: Mức thu 5.000.000 đồng;</li> <li>- Có công suất khai thác trên 10.000 m<sup>3</sup>/năm: Mức thu 7.500.000 đồng.</li> </ul> <p><b>2.</b> Giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường không sử dụng vật liệu nổ công nghiệp:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường có diện tích dưới 10 ha và công suất khai thác dưới 100.000</li> </ul>	<p>Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản.</p> <p>Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.</p> <p>Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-<del>BTC</del> ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản.</p>
--	--	--	--	---	--

						<p>m<sup>3</sup>/năm: Mức thu 7.5.00.000 đồng;</p> <p>- Giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường có diện tích từ 10 ha trở lên và công suất khai thác dưới 100.000 m<sup>3</sup>/năm hoặc loại hoạt động khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường có diện tích dưới 10 ha và công suất khai thác từ 100.000 m<sup>3</sup>/năm trở lên, than bùn trừ hoạt động khai thác cát, sỏi lòng suối: Mức thu 10.000.000 đồng;</p> <p>- Giấy phép khai thác khoáng sản</p>
--	--	--	--	--	--	--

	<p>làm nguyên liệu xi măng; khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường có diện tích từ 10 ha trở lên và công suất khai thác từ 100.000 m<sup>3</sup>/năm trở lên, trừ hoạt động khai thác cát, sỏi lòng suối: Mức thu 15.000.000 đồng.</p> <p><b>3. Giấy phép khai thác khoáng sản làm nguyên liệu xi măng; khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường mà có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; đá ốp lát và nước khoáng: Mức thu 20.000.000 đồng.</b></p> <p><b>4. Giấy phép khai thác các loại</b></p>

						<p><b>khoáng sản lộ thiên</b> trừ các loại khoáng sản đã quy định tại điểm 1, 2, 3, 6, 7 của Biểu mức thu này:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không sử dụng vật liệu nổ công nghiệp: Mức thu 20.000.000 đồng;</li> <li>- Có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp: Mức thu 25.000.000 đồng.</li> </ul> <p><b>5. Giấy phép khai thác các loại khoáng sản trong hầm lò</b> trừ các loại khoáng sản đã quy định tại điểm 2, 3, 6 của Biểu mức thu này: Mức thu 30.000.000 đồng.</p> <p><b>6. Giấy phép khai thác khoáng sản quý hiếm:</b></p>	
--	--	--	--	--	--	--	--

						<p>Mức thu 40.000.000 đồng.</p> <p>7. Giấy phép khai thác khoáng sản đặc biệt và độc hại: Mức thu 50.000.000 đồng.</p>	
227	12	1.004135	<p>Trà lại Giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản</p>	<p>Không quá 45 ngày làm việc</p>	Không		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010.</li> <li>- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản.</li> <li>- Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.</li> <li>- Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi</li> </ul>



						trường quy định về Đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản.
						<p>- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010.</p> <p>- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản.</p> <p>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.</p> <p>- Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ</p>
228	13	1.004367	Đóng cửa mỏ khoáng sản	Không quá 78 ngày làm việc	Không	

							<p>sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.</p> <p>- Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản.</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.</p>
229	14	2.001781	Cấp Giấy phép khai thác tận thu	Không quá 33 ngày làm việc		Mức thu: 5.000.000	Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày

		khoáng sản			đồng/01 giấy phép	<p>17/11/2010;</p> <p>- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;</p> <p>- Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;</p> <p>- Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ</p>
--	--	------------	--	--	-------------------	--

							tục đóng cửa mỏ khoáng sản; - Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.
							- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010. - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản. - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài
230	15	1.004343	Gia hạn Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	Không quá 18 ngày làm việc	Mức thu đồng/0 giấy phép		

						<p>nguyên và môi trường.</p> <p>- Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu bảo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản.</p> <p>- Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.</p>	<p>Không</p> <p>- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày</p>
231	16	2.001777	Trả lại Giấy phép khai thác tận thu	Không quá 21 ngày làm việc		Không	

				khoáng sản				<p>17/11/2010.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản.</li> <li>- Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.</li> <li>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ</li> </ul>
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu</li> </ul>

						<p>báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản.</p>
232	17	1.004132	<p>Đăng ký khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình (đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc cho phép đầu tư mà sản phẩm khai thác chi được sử dụng cho xây dựng công trình (dó) bao gồm cả đăng ký khối lượng cát, sỏi thu hồi từ dự án nạo vét, khơi thông</p>	Không quá 57 ngày làm việc	Không	<p>- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010.</p> <p>- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản.</p> <p>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.</p> <p>- Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên</p>

				<p>luồng lạch</p>				<p>quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.                  - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản.                  - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.</p>
233	18	1.013321	<p><b>Cấp khai khoáng nhóm IV</b></p>	<p><b>Giấy phép thác sản</b></p>	<p>Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Kiểm soát thủ tục hành chính</p>	<p>- Giấy phép khai thác khoáng sản - làm vật liệu xây dựng thông</p>	<p>(1) Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15 ngày 29/11/2024.</p>	



<p>- Đòi với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản</p>	<p>Không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<p>chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.</p>	<p>thường có diện tích dưới 10 ha và công suất khai thác dưới 100.000 m<sup>3</sup>/năm, mức thu 15.000.000 đồng/giấy phép; - Giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường có diện tích từ 10 ha trở lên và công suất khai thác dưới 100.000 m<sup>3</sup>/năm hoặc loại hoạt động khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường có diện tích dưới 10 ha và công suất khai thác từ 100.000 m<sup>3</sup>/năm trở lên, than bùn trừ hoạt động khai thác cát, sỏi</p>	<p>(2) Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản (3) Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. (4) Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. (5) Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh</p>
--	---	--	--	---

<p>lòng suối, mức thu 20.000.000 đồng/giấy phép;          - Khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường có diện tích từ 10 ha trở lên và công suất khai thác từ 100.000 m<sup>3</sup>/năm trở lên, trừ hoạt động khai thác cát, sỏi lòng suối, mức thu 30.000.000 đồng/giấy phép.</p>	<p>doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.          (6) Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 15/01/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản về khai thác khoáng sản nhóm IV.          (7) Thông tư số 01/2025/TT-BTNMT ngày 15/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản về khai thác khoáng sản nhóm IV.          (8) Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.</p>

234	19	1.013322	<p>Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV</p> <p>- Giấy phép khai thác cấp cho tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản</p>	<p>Không quá 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>		<p>- Giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường có diện tích dưới 10 ha trở lên và công suất khai thác dưới 100.000 m<sup>3</sup>/năm hoặc loại hoạt động khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường có diện tích dưới 10 ha và công suất</p>	<p>(1) Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15 ngày 29/11/2024.</p> <p>(2) Nghị định 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản.</p> <p>(3) Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.</p> <p>(4) Nghị định 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.</p> <p>(5) Nghị định 22/2023/NĐ-CP ngày</p>		

				<p>khai thác từ 100.000 m<sup>3</sup>/năm trở lên, than bùn trừ hoạt động khai thác cát, sỏi lòng suối, mức thu 10.000.000 đồng/giấy phép;</p> <p>- Khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường có diện tích từ 10 ha trở lên và công suất khai thác từ 100.000 m<sup>3</sup>/năm trở lên, trừ hoạt động khai thác cát, sỏi lòng suối, mức thu 15.000.000 đồng/giấy phép</p>	<p>12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;</p> <p>(6) Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 15/01/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản về khai thác khoáng sản nhóm IV.</p> <p>(7) Thông tư số 01/2025/TT-BTNMT ngày 15/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản về khai thác khoáng sản nhóm IV.</p> <p>(8) Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định đánh giá trữ lượng</p>
			<p>Không quá 13 ngày, làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>		
		<p>- Giấy phép khai thác cấp cho tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 2 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản</p>			
					Không

			Điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV						khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.
235	20	1.013323	- Điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản cho tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản	Không quá 28 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			Không	(1) Luật Địa chất và khoáng sản số 54/2024/QH15 ngày 29/11/2024. (2) Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản (3) Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. (4) Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.	
236	21	1.013323	Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV	Không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ			Không		

237	22	1.013326	Chấp thuận khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng	Không quá 9 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ		<p>trường.</p> <p>(5) Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;</p> <p>(6) Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 15/01/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản về khai thác khoáng sản nhóm IV.</p> <p>(7) Thông tư số 01/2025/TT-BTNMT ngày 15/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản về khai thác khoáng sản nhóm IV.</p>
					Không	<p>(1) Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15 ngày 29/11/2024.</p>

			sản nhóm IV tại khu vực không đầu giá quyền khai thác khoáng sản	hợp lệ			(2) Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản
238	23	1.013325	Xác nhận kết quả khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV	Không quá 17 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	((1) Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15 ngày 29/11/2024. (2) Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ
							(4) Thông tư số 01/2025/TT-BTNMT ngày 15/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản về khai thác khoáng sản nhóm IV.

						<p>quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản.</p> <p>(3) Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 15/01/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản về khai thác khoáng sản nhóm IV.</p> <p>(4) Thông tư số 01/2025/TT-BTNMT ngày 15/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản về khai thác khoáng sản nhóm IV.</p>
<b>LĨNH VỰC BIỂN VÀ HẢI ĐẢO (12 TTHC)</b>						
239	I	1.005189	Cấp giấy phép nhận chìm ở biển	77 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ lệ (Trong đó không gồm: Thời gian lấy ý	Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua	<p>22.500.000 đồng</p> <p>- Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25/6/2015.</p> <p>- Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài</p>



				kiến, kiểm tra thực địa không quá 20 ngày làm việc)	<p>cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp.</li> <li>- Qua dịch vụ bưu chính.</li> <li>- Trực tuyến tại địa chỉ:</li> </ul> <p>dichvucong.quangngai.gov.vn.</p>		nguyên, môi trường biển và hải đảo.
240	2	2.000472	Gia hạn Giấy phép nhận chìm ở biển	62 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trong đó không bao gồm: Thời gian lấy ý kiến, kiểm tra thực địa không quá 20 ngày làm việc)		17.500.000 đồng	
241	3	1.000969	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép nhận chìm ở biển	47 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trong đó không bao gồm: Thời		12.500.000 đồng	

				gian lấy ý kiến, kiểm tra thực địa không quá 20 ngày làm việc)		
242	4	2.000444	Cấp lại Giấy phép nhận chìm ở biển	62 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trong đó không bao gồm: Thời gian lấy ý kiến, kiểm tra thực địa không quá 20 ngày làm việc)	Không	
243	5	1.000942	Trả lại Giấy phép nhận chìm ở biển	32 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trong đó không bao gồm: Thời	7.000.000 đồng	

				gian lấy ý kiến, kiểm tra thực địa không quá 20 ngày làm việc)			
244	6	1.005401	Giao khu vực biên	58 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	- Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25/6/2015. - Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ Quy định việc giao khu vực biên nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.
245	7	1.004935	Gia hạn thời hạn giao khu vực biên	43 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	
246	8	1.005400	Sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biên	43 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	

247	9	1.009481	Công nhận khu vực biên	23 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không	
248	10	1.005399	Trả lại khu vực biên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 28 ngày làm việc đối với trường hợp trả lại toàn bộ khu vực biên.</li> <li>- 33 ngày làm việc đối với trường hợp trả lại một phần khu vực biên.</li> </ul>	Không	
249	11	1.005181	Khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo thông qua mạng điện tử	- Đối với dữ liệu đơn gian: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận yêu cầu hợp	Theo quy định tại Thông tư số 294/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo.</li> <li>- Thông tư số 20/2016/TT-BTNMT ngày 25/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về xây dựng, khai thác</li> </ul>

				<p>lệ; - Đối với dữ liệu phức tạp, cần có thời gian để xem xét, tìm kiếm, sao chép, trích xuất, tập hợp trong cơ sở dữ liệu: 20 ngày kể từ ngày yêu cầu hợp lệ; - Đối với nội dung yêu cầu quá phức tạp, khối lượng lớn: 35 ngày kể từ ngày nhận yêu cầu hợp lệ.</p>		<p>thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí khai thác và sử dụng dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo.</p>	<p>và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo.  - Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo. - Thông tư số 20/2016/TT-BTNMT ngày 25/8/2016</p>
250	12	1.000705	<p>Khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải</p>	<p>Đối với dữ liệu có thể cung cấp Tờ</p>			

đào thông qua phiếu yêu cầu hoặc văn bản yêu cầu	chức, nhân trực		của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về xây dựng, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo.
cá	được tiếp		
xem,	đọc, nghe, chép, chụp tài liệu hoặc cung cấp bản sao, chụp tài liệu;		
ghi sao	- Đối với dữ liệu đơn		
chụp	ngày làm việc, kể từ ngày nhận yêu cầu hợp		
lệ;	lệ;		
- Đối với dữ	liệu phức		
liệu đơn	tạp, cần có		
05	thời gian để		
làm	xem xét, tìm		
việc, kể từ	kiểm, sao		
ngày nhận	chép, trích		
yêu cầu hợp			
lệ;			
- Đối với dữ			
liệu phức			
tạp, cần có			
thời gian để			
xem xét, tìm			
kiểm, sao			
chép, trích			

			xuất, tập hợp trong cơ sở dữ liệu: 20 ngày kể từ ngày nhận yêu cầu hợp lệ; - Đối với nội dung yêu cầu quá phức tạp, khối lượng lớn: 35 ngày kể từ ngày nhận yêu cầu hợp lệ.			
<b>XXVII LĨNH VỰC HÀNG HẢI (02 TTHC)</b>						
251	1	2.002625	Công bố khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ	30 ngày	Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua cách thức sau: - Trực tiếp.	Không  - Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015. - Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15/6/2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17/6/2014. - Nghị định số 57/2024/NĐ-CP ngày

					<p>- Qua dịch vụ bưu chính. - Trục tuyến tại địa chỉ: dichvucong.quangngai.gov.vn.</p>		<p>20/5/2024 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa.</p>
252	2	2.001802	Chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ, nhận chìm ở biên	<p>Đối với việc chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ, nhận chìm ở biên phù hợp: 30 ngày.</p> <p>Đối với việc chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ, nhận chìm ở biên cho dự án, công trình khác cấp: 30 ngày.</p>		Không	<p>- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015. - Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15/6/2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17/6/2014. - Nghị định số 57/2024/NĐ-CP ngày 20/5/2024 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa.</p>
<b>XXVIII LĨNH VỰC ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRẦN DẦU (02 TTHC)</b>							
253	1	2.002673	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của	20 ngày làm việc	Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, số 54 đường	Không	<p>- Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy</p>



			các cảng, cơ sở, dự án tại địa phương		Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.quangngai.gov.vn">dichvucong.quangngai.gov.vn</a>		chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu.
254	2	2.002674	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cảng tại địa phương, các Tổng kho xăng dầu, kho xăng dầu có tổng khối lượng dự trữ dưới 50.000 m <sup>3</sup> , các cảng xăng dầu có khả năng tiếp nhận tàu có trọng tải dưới 50.000 DWT	20 ngày làm việc		Không	
<b>XXIX LĨNH VỰC ĐO ĐẶC, BẢN ĐỒ VÀ THÔNG TIN ĐỊA LÝ (03 TTHC)</b>							
255	1	1.011671.000.0 0.00.H48	Cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ	Trong ngày hoặc làm việc theo thời gian thống nhất với bên yêu cầu cung cấp	Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp.	Thông tư số 47/2024/TT-BTC ngày 10/7/2024 của Bộ Tài chính Quy mức thu, chế độ thu, nộp,	- Luật Đo đạc và bản đồ số 27/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ.

					<p>- Qua dịch vụ bưu chính.          - Trực tuyến tại địa chỉ:  <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>;  <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</p>	<p>miễn, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu đo đạc và bản đồ.</p>	<p>- Nghị định số 136/2021/NĐ-CP ngày 31/12/ 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ.          - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.</p>
256	2	1.000049.000.0 0.00.H48	Cấp, gia hạn, cấp lại, cấp đổi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II	<p>- Đối với cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II: Sau thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận</p>	Chưa quy định	<p>- Luật Đo đạc và bản đồ số 27/2018/QH14 ngày 14/6/2018.          - Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ.</p>	

			<p>đủ hồ sơ.</p> <p>- Đối với gia hạn, cấp lại, cấp đổi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II: Sau thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.</p>			
257	3	1.000082.000.0 0.00.H48	<p>Cấp, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động, đo đạc và bản đồ</p>	<p>- Đối với cấp, bổ sung giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ: 12 ngày làm việc.</p> <p>- Đối với gia giấy phép hoạt</p>	<p>Thông tư số 33/2019/TT-BTC ngày 10 tháng 6 năm 2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều</p>	<p>- Nghị định số 136/2021/NĐ-CP ngày 31/12/ 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật</p> <p>- Luật Do đạc và bản đồ số 27/2018/QH14 ngày 14/6/2018.</p> <p>- Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật</p>

<p>động đo đạc và bản đồ: 10 ngày làm việc</p>		<p>của Thông tư số 34/2017/TT- BTC ngày 21/4/2017 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ và Thông tư số 196/2016/TT- BTC ngày 08/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu đo đạc và bản đồ.</p>	<p>Đo đạc và bản đồ. - Nghị định số 136/2021/ND-CP ngày 31/12/ 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2019/ND- CP ngày 13/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ. - Nghị định số 22/2023/ND-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.</p>
--	--	---	---

XXX		LĨNH VỰC TỔNG HỢP (01 TTHC)					
258	1	1.004237.000. 00.00.H48	Khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường (cấp tỉnh)	05 ngày làm việc	<p>Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ</p> <p>- Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau:</p> <p>- Trực tiếp.</p> <p>- Qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>- Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</p>	Thực hiện theo quy định pháp luật về phí và lệ phí.	<p>Nghị định số 22/2023/ND-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.</p>

## II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN

STT	TT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
<b>I</b>							
<b>LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT (02 TTHC)</b>							
1	1	1.012850.H48	Nộp tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa	- Văn bản thông báo xác định số tiền phải nộp gửi	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện thông qua các cách thức	Không	<p>Nghị định số 112/2024/ND-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ Quy định</p>

STT	TT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn huyện	người được nhà nước giao đất, cho thuê đất: 12 ngày, kể từ ngày nhận được Bản kê khai hợp lệ. - Nộp tiền tại cơ quan kho bạc: 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của cơ quan tài chính.	sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.quangngai.gov.vn">dichvucong.quangngai.gov.vn</a> .		chi tiết về đất trồng lúa.
2	2	1.012849.H48	Thẩm định phương án sử dụng tăng đất mặt đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn huyện	20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không	
<b>II</b>	<b>LĨNH VỰC KINH TẾ HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN (03 TTHC)</b>						

STT	TT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
3	1	1.011869	Lựa chọn dự án, kế hoạch phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị đối với Chương trình mục tiêu quốc gia cấp huyện	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	<p>Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp xã thông qua các hình thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp.</li> <li>- Qua dịch vụ bưu chính.</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.</li> <li>- Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.</li> <li>- Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế</li> </ul>

STT	TT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							<p>quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.</p> <p>- Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quang Ngãi.</p> <p>- Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung</p>



STT	TT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
4	2	1.011870	Hỗ trợ dự án, phương án phát triển sản xuất công đồng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp xã thông qua các hình thức: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính.	Không	- Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung hồ sơ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đất hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

một số điều của Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung hồ sơ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đất hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

STT	TT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							<p>phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.</p> <p>- Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong</p>

STT	TT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.
5	3	1.003434	Hỗ trợ dự án liên kết (cấp huyện)	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.quangngai.gov.vn">dichvucong.quangngai.gov.vn</a>	Không	Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.
<b>III LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP (05 TTHC)</b>							
6	1	1.012922.H48	Lập biên bản kiểm tra hiện trường xác định nguyên nhân, mức độ thiệt hại	05 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện thông qua các cách thức sau:	Không	Nghị định số 140/2024/NĐ-CP ngày 25/10/2024 của Chính phủ Quy định về thanh lý rừng trồng.

STT	TT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			rừng trồng	lệ	- Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính.		
7	2	1.012531.H48	Hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện thông qua các cách thức sau:	Không	Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp.
8	3	1.007919.H48	Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.quangngai.gov.vn.	Không	Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp.
9	4	1.011471.H48	Phê duyệt Phương án khai				Thông tư số 22/2023/TT-

STT	TT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý
			thác thực vật rừng loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không	BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp.
10	5	3.000250.H48	Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư hoặc hộ gia đình cá nhân liên kết thành nhóm hộ, tổ hợp tác trường hợp có tổ chức các hoạt động du lịch sinh thái	22 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.		Không	- Thông tư số 13/2023/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý rừng bền vững.

STT	TT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
<b>LĨNH VỰC KIỂM LÂM (04 TTHC)</b>							
11	1	1.012695.H48	Quyết định thu hồi rừng đối với hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư tự nguyện trả lại rừng	20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.quangngai.gov.vn">dichvucong.quangngai.gov.vn</a> .	Không	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.
12	2	1.012694.H48	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với cá nhân	20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Qua dịch vụ bưu chính. - Qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.quangngai.gov.vn">dichvucong.quangngai.gov.vn</a> .	Không	- Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam. - Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính
13	3	1.000045.H48	Xác nhận bảng kê lâm sản	- Trường hợp không phải xác minh 02 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp phải xác minh 04 ngày kể từ		Không	

STT	TT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				<p>ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp có nhiều nội dung phức tạp: không quá 08 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>			<p>phù sửa đổi, bổ sung Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp.</p> <p>- Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp.</p> <p>- Thông tư số 26/2022/TT-</p>

STT	TT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản. - Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp.
14	4	1.000047.000.00.00.H48	Phê duyệt phương án khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên	10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không	Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm



STT	TT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
<b>V LĨNH VỰC CHĂN NUÔI (02 TTHC)</b>							
15	1	1.012837.H48	Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ đào tạo, tập huấn đề chuyên đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; chi phí cho cả nhân được đào tạo về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí mua bình chứa Nitơ lỏng bảo quản tinh cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà	40 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ.	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.quangngai.gov.vn">dichvucong.quangngai.gov.vn</a> .	Không	Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/8/2024 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi.

STT	TT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
16	2	1.012836.H48	Hỗ trợ chi phí nâng cao hiệu quả chăn nuôi cho đơn vị đã cung cấp vật tư phối giống, công phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí liệu tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước.	90 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không	Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/8/2024 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi.
<b>VI LĨNH VỰC THỦY SẢN (03 THHC)</b>							
17	1	1.004478.H48	Công bố mở cảng cá loại 3	06 ngày làm việc	Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp.	Không	- Luật Thủy sản ngày 21/11/2017. - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi

STT	TT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
18	2	1.003956	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	63 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Qua đường bưu chính. - Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.quangngai.gov.vn">dichvucong.quangngai.gov.vn</a> .	Không	hành Luật Thủy sản. - Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.
19	3	1.004498	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn	- 07 ngày làm việc đối với trường hợp thay đổi tên tổ chức cộng đồng, người đại diện		Không	- Luật Thủy sản năm 2017. - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.

STT	TT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			quản lý)	chức đồng, Quy chế hoạt động của tổ chức cộng đồng; - 63 ngày làm việc đối với trường hợp sửa đổi, bổ sung vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao; phạm vi quyền được giao; phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản.			
<b>VII</b>		<b>LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN (03 TTHC)</b>					
20	1	3.000327.H48	Giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện thông	Không	Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính

STT	TT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
21	2	3.000326.H48	Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, hủy hoại	75 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua đường bưu chính. - Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.quangngai.gov.vn">dichvucong.quangngai.gov.vn</a> .		phù quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.
22	3	3.000325.H48	Thanh toán chi phí liên quan đến xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			
<b>VIII</b>							
<b>LĨNH VỰC BIỂN VÀ HẢI ĐẢO (05 TTHC)</b>							
23	1	1.009483	Giao khu vực biển	43 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua đường bưu chính. - Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.quangngai.gov.vn">dichvucong.quangngai.gov.vn</a> .	Không	- Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25/6/2015. - Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ Quy định việc giao khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá
24	2	1.009484	Gia hạn thời hạn giao khu vực biển	43 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	

STT	TT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
25	3	1.009486	Sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển	43 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển. - Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25/6/2015 và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ Quy định việc giao khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.
26	4	1.009482	Công nhận khu vực biển	23 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	
27	5	1.009485	Trả lại khu vực biển	- 28 ngày làm việc đối với trường hợp trả lại toàn bộ khu vực biển. - 33 ngày làm việc đối với trường hợp trả lại một phần khu vực biển.		Không	
<b>IX</b>	<b>LĨNH VỰC ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRẦN DẦU (01 TTHC)</b>						

STT	TT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cơ sở kinh doanh xăng, dầu chi có nguy cơ xảy ra tràn dầu ở mức nhỏ trên đất liền, trên sông, trên biển	15 ngày làm việc	<p>Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện thông qua cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp.</li> <li>- Qua dịch vụ bưu chính.</li> <li>- Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.quangngai.gov.vn">dichvucong.quangngai.gov.vn</a>.</li> </ul>	Không	Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu.
28	1	1.013128					
<b>X</b>							
<b>LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI (21 TTHC)</b>							
29	1	1.012771.H48	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với trường hợp thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư,	Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Địa điểm thực hiện: + Đối với trường hợp hồ sơ trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. + Đối với trường hợp hồ sơ trên địa bàn các huyện, thị</p>	Theo quy định hiện hành	(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số

			<p>chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là cá nhân</p>		<p>xã: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã.</p> <p>- Cách thức thực hiện: Thông qua các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trực tiếp.</li> <li>+ Qua dịch vụ bưu chính.</li> <li>+ Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>;</li> <li><a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</li> </ul>	<p>32/2024/QH15.</p> <p>(3) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.</p>	
30	2	1.012773.H48	<p>Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với trường hợp không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật</p>	<p>Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<p>- Địa điểm thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đối với trường hợp hồ sơ trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.</li> <li>+ Đối với trường hợp hồ sơ trên địa bàn các huyện, thị xã: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận</li> </ul>	<p>Theo quy định hành</p>	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.</p> <p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>(3) Nghị định số</p>



			về đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là cá nhân		Một cửa của UBND các huyện, thị xã. - Cách thức thực hiện: Thông qua các hình thức sau: + Trực tiếp. + Qua dịch vụ bưu chính. + Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a> ; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>		102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.
31	3	1.012774.H48	Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư mà người xin chuyển mục đích sử dụng đất là cá nhân	Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm thực hiện: + Đối với trường hợp hồ sơ trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. + Đối với trường hợp hồ sơ trên địa bàn các huyện, thị xã: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã.	Theo quy định hiện hành	(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15 Luật Nhà ở Luật 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. (3) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ

				<p>- Cách thức thực hiện: Thông qua các hình thức sau: + Trực tiếp. + Qua dịch vụ bưu chính. + Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</p>		<p>Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.</p>
32	4	1.012775.H48	<p>Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đất đai mà người xin chuyển mục đích sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân</p>	<p>Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<p>Theo định hành quy hiện</p>	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. (3) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.</p>

				<p>đai.</p>
33	5	1.012776.H48	<p>Chuyển hình thực giao đất, cho thuê đất mà người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân</p>	<p>Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>
				<p>Địa điểm thực hiện: + Đối với trường hợp hồ sơ trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. + Đối với trường hợp hồ sơ trên địa bàn các huyện, thị xã: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã. - Cách thức thực hiện: Thông qua các hình thức sau: + Trực tiếp.</p>
			<p>Theo quy định hiện hành</p>	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15 Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. (3) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.</p>

				<p>+ Qua dịch vụ bưu chính. + Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</p>		
34	6	1.012777.H48	<p>Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất mà người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân</p>	<p>Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là các xã miền núi, biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó</p>	<p>+ Qua dịch vụ bưu chính. + Trực tuyến tại địa chỉ:</p>	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. (3) Nghị định số 102/2024/ND-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.</p>

			Khẩn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.	<a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a> ; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> .			
35	7	1.012778.H48	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bản giao đất trên thực địa mà người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân	Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Địa điểm thực hiện:</p> <p>+ Đối với trường hợp hồ sơ trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát TTHC tỉnh, địa chỉ: Số 54 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.</p> <p>+ Đối với trường hợp hồ sơ trên địa bàn các huyện, thị xã: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã.</p> <p>- Cách thức thực hiện: Thông qua các hình thức sau:</p> <p>+ Trực tiếp.</p> <p>+ Qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>+ Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a></p>	Theo quy định hiện hành	(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15 Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. (3) Nghị định số 102/2024/ND-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

					<p>ai.gov.vn;  <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</p> <p>- Địa điểm thực hiện:          + Đối với trường hợp hồ sơ trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.          + Đối với trường hợp hồ sơ trên địa bàn các huyện, thị xã: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã.</p> <p>- Cách thức thực hiện: Thông qua các hình thức sau:          + Trực tiếp.          + Qua dịch vụ bưu chính.          + Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>;  <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</p>	<p>Theo quy định hành</p>		<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.          (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.          (3) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.</p>
36	8	1.012779.H48	<p>Giao đất, cho thuê đất từ quỹ đất do tổ chức, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài sử dụng đất quy định tại Điều 180 Luật Đất đai, do công ty nông, lâm trường quản lý, sử dụng quy định tại Điều 181 Luật Đất đai mà người xin giao đất, cho thuê đất là cá nhân</p>	<p>Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>				

		1.012780.H48	<p>Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế</p>	<p>Không quá 85 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ</p>	<p>- Địa điểm thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp xã nơi có đất.</p> <p>- Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trực tiếp.</li> <li>+ Qua dịch vụ bưu chính.</li> <li>+ Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>;</li> <li><a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</li> </ul>	<p>Theo quy định hiện hành</p>	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.</p> <p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15</p> <p>Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>(3) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.</p>
37	9						

đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa có đất ở, nhà ở tại nơi công tác hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại xã mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại thị trấn thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội



			khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở				
38	10	1.012806.H48	Giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biên để thực hiện hoạt động lấn biển mà người xin giao đất, thuê đất là cá nhân	Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Địa điểm thực hiện: + Đối với trường hợp hồ sơ trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.</p> <p>+ Đối với trường hợp hồ sơ trên địa bàn các huyện, thị xã: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã.</p> <p>- Cách thức thực hiện: Thông qua các hình thức sau: + Trực tiếp.</p>	Theo quy định hiện hành	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.</p> <p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>(3) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.</p>

					<p>+ Qua dịch vụ bưu chính. + Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</p>			
39	11	1.012814.H48	<p>Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, hộ gia đình đang sử dụng đất</p>	<p>Không quá 20 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu; không quá 23 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu (trong đó đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu là không quá 20</p>	<p>+ Qua dịch vụ bưu chính. + Trực tiếp. + Qua dịch vụ bưu chính. + Trực tuyến tại địa chỉ:</p>	<p>- Địa điểm thực hiện: + Đối với trường hợp hồ sơ trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. + Đối với trường hợp hồ sơ trên địa bàn các huyện, thị xã: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã.</p> <p>- Cách thức thực hiện: Thông qua các hình thức sau: + Trực tiếp. + Qua dịch vụ bưu chính. + Trực tuyến tại địa chỉ:</p>	<p>Theo định hành quy hiện</p>	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. (3) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p>

				ngày làm việc; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu là không quá 03 ngày làm việc).	<a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a> ; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> .		
40	12	1.012817.H48	Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cả nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2004	Không quá 20 ngày làm việc	<p>- Địa điểm thực hiện: + Đối với trường hợp hồ sơ trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.</p> <p>+ Đối với trường hợp hồ sơ trên địa bàn các huyện, thị xã: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã.</p> <p>- Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức sau:</p>	Theo quy định hiện hành	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.</p> <p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15 Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>(3) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng</p>

					<p>+ Trực tiếp. + Qua dịch vụ bưu chính. + Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</p>		<p>đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p>
41	13	1.012819.H48	Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất	Không quá 10 ngày làm việc	<p>- Địa điểm thực hiện: + Đối với các trường hợp do Chi nhánh VPĐKĐĐ thành phố thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. + Đối với các trường hợp do Chi nhánh VPĐKĐĐ các huyện, thị xã thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã.</p> <p>- Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức sau:</p>	Theo quy định hiện hành	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. (3) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ</p>

				<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trực tiếp.</li> <li>+ Qua dịch vụ bưu chính.</li> <li>+ Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>;</li> <li><a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</li> </ul>	thống thông tin đất đai.	
42	14	1.012796.H48	Đình chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu có sai sót	Không quá 10 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm thực hiện: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đối với các trường hợp do Chi nhánh VPPDKEDD thành phố thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.</li> <li>+ Đối với các trường hợp do Chi nhánh VPPDKEDD các huyện, thị xã thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã.</li> </ul> </li> <li>- Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức sau:</li> </ul>	<p>Theo quy định hiện hành</p> <p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.</p> <p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15. Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>(3) Nghị định số 101/2024/ND-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ</p>

				<p>+ Trực tiếp.</p> <p>+ Qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>+ Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</p>	thông tin đất đai.	
43	15	1.012791.H48	<p>Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi</p>	<p>(1) Thời gian thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không quá 25 ngày làm việc.</p> <p>(2) Thời gian thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận sau thu hồi:</p> <p>- Trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu thì thời gian thực hiện đăng ký, cấp lại Giấy chứng nhận không quá 23 ngày làm việc (<i>trong đó đăng</i></p>	<p>- Địa điểm thực hiện:</p> <p>+ Đối với các trường hợp do Chi nhánh VPĐKĐĐ thành phố thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.</p> <p>+ Đối với các trường hợp do Chi nhánh VPĐKĐĐ các huyện, thị xã thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã.</p> <p>- Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức sau:</p>	<p>Theo quy định hành</p>
				<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.</p> <p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>(3) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ</p>		

				<p>ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu là không quá 20 ngày làm việc; cấp Giấy chứng nhận là không quá 03 ngày làm việc).</p> <p>- Trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp do đăng ký biến động thì thời gian thực hiện cấp lại Giấy chứng nhận theo quy định đối với từng trường hợp đăng ký biến động theo quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều 22 của Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày</p>	<p>+ Trực tiếp. + Qua dịch vụ bưu chính. + Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</p>		<p>thông tin đất đai.</p>
--	--	--	--	---	--	--	---------------------------

				<p>29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p>		
44	16	1.012816.H48	<p>Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông</p>	<p>Không quá 10 ngày làm việc</p>	<p>- Địa điểm thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp xã nơi có đất.</p> <p>- Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức sau:          + Trực tiếp.          + Qua dịch vụ bưu chính.          + Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong-quangngai.gov.vn">https://dichvucong-quangngai.gov.vn</a>;  <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</p>	<p>Theo quy định hành</p> <p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.</p> <p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>(3) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày</p>



						29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.	
45	17	1.012807.H48	Gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất mà người xin gia hạn sử dụng đất là cả nhân, cộng đồng dân cư	Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm thực hiện: + Đối với các trường hợp do Chi nhánh VPPKĐĐ thành phố thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. + Đối với các trường hợp do Chi nhánh VPPKĐĐ các huyện, thị xã thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã. - Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức sau:	Theo quy định hiện hành	(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. (3) Nghị định số 102/2024/ND-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

					<p>+ Trực tiếp. + Qua dịch vụ bưu chính. + Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</p>		
46	18	1.012808.H48	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của cá nhân khi hết hạn sử dụng đất.	Không quá 07 ngày làm việc	<p>- Địa điểm thực hiện: + Đối với các trường hợp do Chi nhánh VPĐKĐĐ thành phố thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. + Đối với các trường hợp do Chi nhánh VPĐKĐĐ các huyện, thị xã thực hiện: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã. * Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Bộ phận Một cửa của</p>	Theo quy định hiện hành	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. (3) Nghị định số 102/2024/ND-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.</p>

					<p>UBND cấp xã nếu có nhu cầu.</p> <p>- Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức sau:</p> <p>+ Trực tiếp.</p> <p>+ Qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>+ Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</p>		
47	19	1.012809.H48	Điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư mà người sử dụng đất là cá nhân, cộng đồng dân cư	Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Địa điểm thực hiện:</p> <p>+ Đối với trường hợp hồ sơ trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.</p> <p>+ Đối với trường hợp hồ sơ trên địa bàn các huyện, thị xã: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã.</p>	Theo quy định hiện hành	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.</p> <p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15</p> <p>Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>(3) Nghị định số 102/2024/ND-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ</p>

48	20	1.012810.H48	<p>Sử dụng đất kết hợp đa mục đích mà người sử dụng là cá nhân</p>	<p>- Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ thực hiện phê duyệt phương án sử dụng đất kết hợp.</p> <p>- Trường hợp gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích thì thực hiện không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn đề nghị.</p>	<p>- Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức sau: + Trực tiếp. + Qua dịch vụ bưu chính. + Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</p>	<p>Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.</p>
			<p>- Địa điểm thực hiện: + Đối với trường hợp hồ sơ trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. + Đối với trường hợp hồ sơ trên địa bàn các huyện, thị xã: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã.</p> <p>- Cách thức thực hiện: Thông qua các cách thức</p>	<p>Theo định hành quy hiện</p>	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. (3) Nghị định số 102/2024/ND-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.</p>	

							đai.
					<p>sau: + Trực tiếp. + Qua dịch vụ bưu chính. + Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</p>		
49	21	1.012811.H48	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp huyện	<p>Không quá 45 ngày kể từ ngày thụ lý đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai; thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật.</p>	<p>Người có đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp gửi đơn UBND cấp huyện thông qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tiếp tại Trụ sở tiếp công dân cấp huyện.</p>	<p>Theo quy định hiện hành</p>	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15; Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. (3) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.</p>
<b>XI</b>	<b>LĨNH VỰC TÀI CHÍNH ĐẤT ĐAI (02 TTHC)</b>						

	50	1	1.012994.H48	<p>Thủ tục khấu trừ kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư</p>	<p>Không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ</p>	<p>- Địa điểm thực hiện: + Đối với trường hợp hồ sơ trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. + Đối với trường hợp hồ sơ trên địa bàn các huyện, thị xã: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã. - Cách thức thực hiện: Thông qua các hình thức sau: + Trực tiếp. + Qua dịch vụ bưu chính. + Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</p>	<p>Không quy định</p>	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.</p>
--	----	---	--------------	--	--	--	-----------------------	--

	51	2	1.012995.H48	Thủ tục ghi nợ tiền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân trong trường hợp được bố trí tái định cư	Cùng với thời hạn cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	<p>- Địa điểm thực hiện:</p> <p>+ Đối với trường hợp hồ sơ trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: Số 54 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.</p> <p>+ Đối với trường hợp hồ sơ trên địa bàn các huyện, thị xã: Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện, thị xã.</p> <p>- Cách thức thực hiện: Thông qua các hình thức sau:</p> <p>+ Trực tiếp.</p> <p>+ Qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>+ Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a>; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</p>	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.</p> <p>(2) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>(3) Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.</p>
--	----	---	--------------	---	---	--	---

**XII LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG (04 TTHC)**

52	1	1.010723.000. 00.00.H48	Cấp giấy phép môi trường	<p>- Tối đa 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải. Việc tiếp nhận và trả kết quả cấp giấy phép môi trường được thực hiện trên môi trường điện tử qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (trong đó, nộp qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải).</p> <p>+ Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p>	<p>Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện thông qua các cách thức sau:</p> <p>+ Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến</p> <p>(trong đó, nộp qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải).</p> <p>+ Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p>	<p>Thực hiện theo quy định của HDND tỉnh</p>	<p>- Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020. - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.</p>
----	---	----------------------------	--------------------------	---	---	--	--



53	2	1.010724.000.0 0.00.H48	Cấp đổi giấy phép môi trường	Tối đa 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	Không	
54	3	1.010725.000.0 0.00.H48	Cấp điều chỉnh môi trường giấy phép	Tối đa 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	Thực hiện theo quy định của UBND tỉnh	
55	4	1.010726.000.0 0.00.H48	Cấp lại giấy phép môi trường	Tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện thông qua các cách thức sau đây: + Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến + Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.	Thực hiện theo quy định của UBND tỉnh	
<b>XIII LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC (02 TTHC)</b>							
56	1	1.001662.000.0 0.00.H48	Đăng ký khai thác, sử dụng nước dưới đất	14 ngày	Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện thông qua các cách thức sau: + Trực tiếp. + Qua dịch vụ bưu	Không	Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền

					chính. + Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a> ; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>	khai thác tài nguyên nước.
57	2	1.001645.000.0 0.00.H48	Lấy ý kiến đại diện cộng đồng dân cư và tổ chức, cá nhân (đối với trường hợp cơ quan tổ chức lấy ý kiến là Ủy ban nhân dân cấp huyện)	42 ngày	Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện thông qua các cách thức sau: + Trực tiếp. + Qua dịch vụ bưu chính. + Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.quangngai.gov.vn">https://dichvucong.quangngai.gov.vn</a> ; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>	Không
<b>XIV LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP (01 TTHC)</b>						
58	1	1.003605	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương (cấp huyện)	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp.	Không
						Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ quy định về Khuyến nông.

				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua dịch vụ bưu chính.</li> <li>- Qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.quangngai.gov.vn">dichvucong.quangngai.gov.vn</a>.</li> </ul>	
--	--	--	--	--	--

### III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ

STT	T/TT	Mã hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
<b>I</b>							
<b>LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT (01 TTHC)</b>							
1	1	1.008004.H48	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	<p>Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp xã thông qua các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp.</li> <li>- Qua dịch vụ bưu chính.</li> <li>- Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.quangngai.gov.vn">dichvucong.quangngai.gov.vn</a>.</li> </ul>	Không	<p>Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết về đất trồng lúa.</p>
<b>II</b>							
<b>LĨNH VỰC KIỂM LÂM (01 TTHC)</b>							
2	1		Quyết định giao rừng cho hộ gia	50 ngày kể từ ngày nhận được	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Bộ		<p>Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày</p>

STT	TT	Mã hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		1.012693.H48	đình, cá nhân và cộng đồng dân cư	hồ sơ hợp lệ	phần một cửa của UBND cấp xã thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.quangngai.gov.vn.	Không	18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.
<b>III LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG (02 TTHC)</b>							
3	1	1.010736.000. 00.00.H48	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường	Tối đa 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ tham vấn theo quy định.	Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã thông qua các cách thức sau: - Hệ thống dịch vụ công trực tuyến của UBND cấp xã (nếu có). - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính.	Không	- Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020. - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính

STT	TT	Mã hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
4	2	1.004082	Xác nhận Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích (Cấp Xã)	Không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ	Nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính.	Không	- Luật đa dạng sinh học số 20/2008/QH12 ngày 13/11/2008. - Nghị định số 59/2017/NĐ-CP ngày 12/04/2017 của Chính phủ Về quản lý tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích từ việc sử dụng nguồn gen. - Nghị định 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều
							phụ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

STT	TT	Mã hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
<b>IV LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI (01 TTHC)</b>							
5	I	1.012812.H48	Hòa giải tranh chấp đất đai	Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được đơn yêu cầu hòa giải tranh chấp đất đai	Người có đơn yêu cầu hòa giải gửi đơn đến UBND cấp xã.	Theo quy định hiện hành	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.</li> <li>- Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</li> <li>- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất</li> </ul>

STT	TT	Mã hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
<b>V LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP (01 TTHC)</b>							
6	1	1.003596	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương (cấp xã)	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp xã thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.quangngai.gov.vn">dichvucong.quangngai.gov.vn</a>	Không	Nghị định 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ quy định về Khuyến nông.